TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ BIÊN HÒA** **TỈNH ĐỒNG NAI** ----------	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 1410/2017/QĐST – VHNGĐ	Biên Hòa, ngày 06 tháng 12 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ việc hôn nhân và gia đình thụ lý số 2428/2017/TLST - VHNGĐ ngày 23 tháng 11 năm 2017, giữa:

+ ông Ngô Văn H, sinh năm: 1978;

Địa chỉ: khu phố 6, phường Tân Biên, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.

+ bà Trần Thị H, sinh năm: 1977;

Địa chỉ: khu phố 6, phường Tân Biên, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.

Căn cứ vào điều 212, điều 213 và điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ điều 55, 81, 82, 83 và 84 Luật hôn nhân và gia đình.

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành của các đương sự ngày 28 tháng 11 năm 2017.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 28 tháng 11 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Ngô Văn H và bà Trần Thị H.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

+ Về con chung: giao cháu Ngô Hoàng Thiên Ph, sinh ngày: 08/8/2004 cho ông Ngô Văn H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng sau khi ly hôn. Bà Trần Thị H có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng là

3.000.000đ (ba triệu đồng) kể từ ngày Quyết định ly hôn có hiệu lực pháp luật cho đến khi cháu Ph đủ 18 (mười tám) và có khả năng lao động.

Kể từ ngày Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự có hiệu lực pháp luật hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của ông Ngô Văn H cho đến khi thi hành án xong khoản tiền cấp dưỡng nuôi con chung, hàng tháng bà Trần Thị H còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

Trường hợp Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của một hoặc cả hai bên, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom con; không ai được cản trở người đó thực hiện quyền này.

+ Về tài sản chung: ông Ngô Văn H và bà Trần Thị H tự thỏa thuận giải quyết.

+ Về nợ chung: không có.

+ Về lệ phí thuận tình ly hôn: ông Ngô Văn H và bà Trần Thị H mỗi người phải nộp 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) (đã nộp tại Biên lai thu tiền số 3433 ngày 17 tháng 11 năm 2017 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Biên Hòa).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân TP. Biên Hòa;
- Chi cục Thi hành án dân sự TP. Biên Hòa;
- Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai;
- UBND nơi cấp giấy ĐKKH;
- Lưu hồ sơ vụ án, văn phòng;

Thẩm phán

Nguyễn Thành Tân